

Số: 2140 /HVN-TCCB

Hà Nội, ngày 22 tháng 11 năm 2023

KẾ HOẠCH
Thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2023

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018 (Luật Phòng, chống tham nhũng);

Căn cứ Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị (Nghị định số 130/2020/NĐ-CP);

Giám đốc Học viện ban hành kế hoạch thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 của Học viện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Kê khai tài sản, thu nhập và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập trong toàn Học viện nhằm mục đích minh bạch tài sản, thu nhập của người kê khai, qua đó phục vụ cho hoạt động thanh tra, kiểm tra, công tác quản lý viên chức và các yêu cầu khác liên quan, góp phần phòng ngừa và ngăn chặn hành vi tham nhũng.

2. Yêu cầu

Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập và biến động về tài sản, thu nhập của mình phải kê khai trung thực, đầy đủ, rõ ràng, đúng thời hạn; các thông tin về số lượng, giá trị tài sản, thu nhập phải kê khai đầy đủ, chính xác; tự chịu trách nhiệm về những thông tin đã kê khai.

Tổ chức công khai và quy định phạm vi công khai phải đảm bảo theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

II. KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP

1. Phương thức kê khai tài sản, thu nhập

a) Kê khai lần đầu: áp dụng đối với những người lần đầu giữ vị trí công tác quy định tại khoản 3 Điều 34 của Luật Phòng, chống tham nhũng (có danh sách kèm theo).

b) Kê khai hằng năm: áp dụng đối với Chủ tịch/Phụ trách Hội đồng Học viện, Giám đốc và Phó Giám đốc Học viện và những người thuộc đối tượng quy định tại điểm b) khoản 3 Điều 36 của Luật Phòng, chống tham nhũng (có danh sách kèm theo).



c) **Kê khai bổ sung:** áp dụng đối với người có nghĩa vụ kê khai (trừ các trường hợp nêu tại mục a) và b) khoản 1 phần này) khi có biến động về tài sản, thu nhập trong năm 2023 có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên (*biến động về tài sản của mình, của vợ hoặc chồng và con chưa thành niên*).

2. Mẫu bản kê khai, tài sản thu nhập: Mẫu bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu, hằng năm và kê khai bổ sung theo mẫu đính kèm.

- *Lưu ý:*

+ Không tự ý thay đổi tên gọi, thứ tự các nội dung quy định tại mẫu, nếu nội dung nào không có thì để trống.

+ Người kê khai phải ký tên từng trang và ký, ghi họ tên, ngày tháng năm ở trang cuối cùng của bản kê khai.

+ Thực hiện kê khai đúng mẫu và đầy các nội dung trong mẫu bản kê khai theo quy định.

3. Tổ chức thực hiện

a) Trưởng các đơn vị tổ chức phổ biến, quán triệt đến toàn thể viên chức và người lao động có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập về các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập bao gồm: Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và Quyết định số 1058/QĐ-BNN-TTr của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành kế hoạch triển khai thực hiện quy định của pháp luật về kiểm soát tài sản, thu nhập của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

b) Người có nghĩa vụ kê khai: có trách nhiệm kê khai theo mẫu và nộp (**02 bản chính**) bản kê khai tài sản, thu nhập và ký vào danh sách xác nhận tại Ban Tổ chức cán bộ (gặp bà Ngô Thị Minh Nguyệt) trước ngày **31/12/2023**.

c) Ban Tổ chức cán bộ

- Hướng dẫn việc kê khai tài sản, thu nhập cho người có nghĩa vụ kê khai.

- Có trách nhiệm tiếp nhận bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai. Khi nhận, kiểm tra tính đầy đủ của bản kê khai; ký và ghi rõ họ tên, ngày tháng năm nhận bản kê khai, trường hợp bản kê khai không đúng theo mẫu hoặc không đầy đủ về nội dung thì yêu cầu kê khai bổ sung hoặc kê khai lại.

- Lập sổ theo dõi kê khai, giao, nhận bản kê khai, sao lưu 01 bản kê khai để phục vụ công tác quản lý viên chức.

- Lập danh sách người đã kê khai, gửi danh sách kèm theo bản kê khai về cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập có thẩm quyền (Thanh tra Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

III. CÔNG KHAI BẢN KÊ KHAI

Học viện thực hiện công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo hình thức niêm yết tại đơn vị (có hướng dẫn sau).

V. XỬ LÝ VI PHẠM

Thực hiện theo quy định tại Chương VII của Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 của Học viện, Giám đốc Học viện yêu cầu các trưởng đơn vị và người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập nghiêm túc thực hiện, trong quá trình triển khai nếu có khó khăn vướng mắc vượt thẩm quyền giải quyết, các đơn vị phản ánh về Ban Tổ chức cán bộ để được trao đổi, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị;
- Bộ NN và PTNT (để b/c);
- Lưu: VT, TCCB.



Nguyễn Thị Lan





**DANH SÁCH VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG THUỘC ĐỐI TƯỢNG
CÓ NGHĨA VỤ KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP**

(Kèm theo Kế hoạch số **2140** /HVN-TCCB ngày 22 tháng 11 năm 2023 của Giám đốc Học viện Nông nghiệp Việt Nam)

STT	Họ tên	Tên	Mã	Đơn vị	Chức vụ hiện tại	Ghi chú
I	Danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập LẦN ĐẦU					
1	Hồ Ngọc	Ninh	7	Khoa Du lịch và Ngoại ngữ	Phó Trưởng Khoa	
2	Lê Thị Kim	Lan	33	Trung tâm Giáo dục thể chất và Thể thao	Phó Giám đốc Trung tâm	
3	Đặng Đức	Hoàn	33	Trung tâm Giáo dục thể chất và Thể thao	Phó Giám đốc Trung tâm	
4	Nguyễn Ngọc	Thủy	38	Trung tâm Dịch vụ trường học	Phó Giám đốc Trung tâm	
5	Nguyễn Thị	Duyên	66	Trung tâm Dạy nghề Cơ Điện và Đào tạo lái xe	Phó Giám đốc Trung tâm	
II	Danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập HẰNG NĂM					
1	Nguyễn Thị	Lan	100	Ban Giám đốc và Hội đồng Học viện	Giám đốc Học viện	
2	Phạm Văn	Cường	100	Ban Giám đốc và Hội đồng Học viện	Phó Giám đốc Học viện	
3	Vũ Ngọc	Huyền	100	Ban Giám đốc và Hội đồng Học viện	Phó Chủ tịch phụ trách Hội đồng Học viện, Phó Giám đốc Học viện, GĐTT Cung ứng nguồn nhân lực	
4	Trần Quang	Trung	21	Ban Tài chính và Kế toán	Trưởng Ban, Kế toán trưởng	
5	Nguyễn Đăng	Học	21	Ban Tài chính và Kế toán	Phó Trưởng Ban	
6	Lại Thị Lan	Hương	22	Ban Tổ chức cán bộ	Trưởng Ban	
7	Nguyễn Thị Ngọc	Oanh	22	Ban Tổ chức cán bộ	Phó Trưởng Ban	
8	Nguyễn Thanh	Hải	23	Ban Quản lý đào tạo	Trưởng Ban	
9	Phan Xuân	Hào	23	Ban Quản lý đào tạo	Phó Trưởng Ban	
10	Nguyễn Quang	Tự	23	Ban Quản lý đào tạo	Phó Trưởng Ban	

STT	Họ đệm	Tên	Mã	Đơn vị	Chức vụ hiện tại	Ghi chú
11	Nguyễn Việt	Long	24	Ban Hợp tác quốc tế	Trưởng Ban, PGĐ Trung tâm Đổi mới sáng tạo nông nghiệp	
12	Lê Thị Bích	Liên	24	Ban Hợp tác quốc tế	Phó Trưởng Ban, Phó GD Trung tâm NN và ĐT quốc tế	
13	Lê Vũ	Quân	26	Ban Quản lý cơ sở vật chất	Trưởng Ban	
14	Nguyễn Quang	Huy	26	Ban Quản lý cơ sở vật chất	Phó Trưởng Ban	
15	Trần	Hiệp	29	Ban Khoa học và Công nghệ	Phó Trưởng Ban phụ trách	
16	Đỗ Lê	Anh	34	Nhà xuất bản Học viện Nông nghiệp	Giám đốc Nhà Xuất bản	
17	Đỗ Thị Kim	Hương	36	Trung tâm Quan hệ công chúng và Hỗ trợ sinh viên	Giám đốc Trung tâm	
18	Nguyễn Trọng	Tuynh	36	Trung tâm Quan hệ công chúng và Hỗ trợ sinh viên	Phó Giám đốc Trung tâm	
19	Nguyễn Lan	Hương	36	Trung tâm Quan hệ công chúng và Hỗ trợ sinh viên	Phó Giám đốc Trung tâm	
20	Võ Văn	Nam	37	Ban Quản lý đầu tư	Trưởng Ban	
III Danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập BỔ SUNG (khi có biến động về tài sản, thu nhập trong năm 2023 có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên)						
1	Trần Văn	Quang	1	Khoa Nông học	Trưởng Khoa	
2	Ninh Thị	Phíp	1	Khoa Nông học	Phó Trưởng Khoa	
3	Nguyễn Đức	Tùng	1	Khoa Nông học	Phó Trưởng Khoa	
4	Bùi Huy	Doanh	2	Khoa Chăn nuôi	Phó Trưởng Khoa phụ trách GDĐT Giống vật nuôi chất lượng cao	
5	Nguyễn Thị	Vinh	2	Khoa Chăn nuôi	Phó Trưởng Khoa	
6	Trần Trọng	Phương	3	Khoa Tài nguyên và Môi trường	Trưởng Khoa	
7	Trần Quốc	Vinh	3	Khoa Tài nguyên và Môi trường	Phó Trưởng Khoa	
8	Võ Hữu	Công	3	Khoa Tài nguyên và Môi trường	Phó Trưởng Khoa	



STT	Họ đệm	Tên	Mã	Đơn vị	Chức vụ hiện tại	Ghi chú
9	Nguyễn Xuân	Trường	4	Khoa Cơ Điện	Trưởng Khoa	
10	Nguyễn Chung	Thông	4	Khoa Cơ Điện	Phó Trưởng Khoa	
11	Nguyễn Thị	Hiên	4	Khoa Cơ Điện	Phó Trưởng Khoa	
12	Nguyễn Thị Minh	Hiên	5	Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn	Trưởng Khoa	
13	Nguyễn Mậu	Dũng	5	Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn	Phó Trưởng Khoa	
14	Nguyễn Hữu	Nhuân	5	Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn	Phó Trưởng Khoa	
15	Trần Lê	Thanh	6	Khoa Khoa học xã hội	Trưởng Khoa	
16	Nguyễn Thị Thu	Hà	6	Khoa Khoa học xã hội	Phó Trưởng Khoa	
17	Nguyễn Tất	Thắng	7	Khoa Du lịch và Ngoại ngữ	Trưởng Khoa	
18	Trần Thị Hà	Nghĩa	7	Khoa Du lịch và Ngoại ngữ	Phó Trưởng Khoa	
19	Nguyễn Hoàng	Anh	8	Khoa Công nghệ thực phẩm	Trưởng Khoa	
20	Lại Thị Ngọc	Hà	8	Khoa Công nghệ thực phẩm	Phó Trưởng Khoa	
21	Nguyễn Thị	Hạnh	8	Khoa Công nghệ thực phẩm	Phó Trưởng Khoa	
22	Bùi Trần Anh	Đào	9	Khoa Thú y	Trưởng Khoa	
23	Trương Hà	Thái	9	Khoa Thú y	Phó Trưởng Khoa	
24	Nguyễn Hoài	Nam	9	Khoa Thú y	Phó Trưởng Khoa	
25	Ngô Công	Thắng	10	Khoa Công nghệ thông tin	Phó Trưởng Khoa	
26	Đỗ Quang	Giám	11	Khoa Kế toán và Quản trị kinh doanh	Trưởng Khoa	
27	Nguyễn Anh	Trụ	11	Khoa Kế toán và Quản trị kinh doanh	Phó Trưởng Khoa	



STT	Họ đệm	Tên	Mã	Đơn vị	Chức vụ hiện tại	Ghi chú
28	Nguyễn Hải	Núi	11	Khoa Kế toán và Quản trị kinh doanh	Phó Trưởng Khoa	
29	Nguyễn Xuân	Cánh	12	Khoa Công nghệ sinh học	Trưởng Khoa	
30	Nguyễn Thị Thúy	Hạnh	12	Khoa Công nghệ sinh học	Phó Trưởng Khoa	
31	Phạm Thị	Dung	12	Khoa Công nghệ sinh học	Phó Trưởng Khoa	
32	Kim Văn	Vạn	14	Khoa Thủy sản	Trưởng Khoa	
33	Trương Đình	Hoài	14	Khoa Thủy sản	Phó Trưởng Khoa	
34	Trần Thị Năng	Thu	14	Khoa Thủy sản	Phó Trưởng Khoa	
35	Nguyễn Văn	Mão	20	Khoa Giáo dục quốc phòng	Trưởng Khoa	
36	Trịnh Hùng	Son	20	Khoa Giáo dục quốc phòng	Phó Trưởng Khoa	
37	Nguyễn Công	Tiếp	25	Văn phòng Học viện	Chánh Văn phòng Học viện Trưởng Khoa CNTT	
38	Giang Trung	Khoa	27	Ban Công tác chính trị và Công tác sinh viên	Trưởng Ban	
39	Dương Thành	Huân	27	Ban Công tác chính trị và Công tác sinh viên	Phó Trưởng Ban	
40	Vũ Văn	Tuấn	27	Ban Công tác chính trị và Công tác sinh viên	Phó Trưởng Ban	
41	Nguyễn Công	Ước	28	Ban Thanh tra	Trưởng Ban	
42	Nguyễn Đình	Thi	28	Ban Thanh tra	Phó Trưởng Ban	
43	Phạm Thị Thanh	Mai	30	Trung tâm Thông tin Thư viện Lương Định Của	Giám đốc Trung tâm	
44	Tô Văn	Nguyễn	30	Trung tâm Thông tin Thư viện Lương Định Của	Phó Giám đốc Trung tâm	
45	Trần Thị Minh	Hằng	31	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	Giám đốc Trung tâm	
46	Bùi Thị	Hậu	31	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	Phó Giám đốc Trung tâm	



STT	Họ đệm	Tên	Mã	Đơn vị	Chức vụ hiện tại	Ghi chú
47	Nguyễn Xuân	Cừ	33	Trung tâm Giáo dục thể chất và Thể thao	Giám đốc Trung tâm	
48	Vũ Văn	Cường	35	Trạm Y tế	Trạm Trưởng	
49	Hoàng Thị	Liều	35	Trạm Y tế	Trạm phó	
50	Nguyễn Thanh	Hải	38	Trung tâm Dịch vụ trường học	Phó Chánh Văn phòng Học viện, Giám đốc Trung tâm Dịch vụ trường học	
51	Nguyễn Văn	Mười	41	Viện Nghiên cứu và Phát triển cây trồng	Phó Giám đốc phụ trách Viện	
52	Phạm Quang	Tuân	41	Viện Nghiên cứu và Phát triển cây trồng	Phó Giám đốc Viện	
53	Trần Đình	Thao	42	Viện Kinh tế và Phát triển	Giám đốc Viện	
54	Bùi Việt	Đức	43	Viện Phát triển Công nghệ Cơ Điện	Giám đốc Viện	
55	Vũ Công	Cảnh	43	Viện Phát triển Công nghệ Cơ Điện	Phó Giám đốc Viện	
56	Nguyễn Xuân	Trường	44	Viện Sinh học Nông nghiệp	Viện trưởng	
57	Nguyễn Thị	Son	44	Viện Sinh học Nông nghiệp	Viện phó	
58	Đinh Trường	Son	44	Viện Sinh học Nông nghiệp	Viện phó	
59	Ngô Sỹ	Đạt	45	Viện Nghiên cứu Thị trường và Thử chế nông nghiệp	Giám đốc Viện	
60	Đỗ Huy	Thiệp	45	Viện Nghiên cứu Thị trường và Thử chế nông nghiệp	Phó Giám đốc Viện	
61	Nguyễn Mai	Thom	46	Viện Sinh vật cảnh	Giám đốc Viện	
62	Trịnh Đình	Khuyến	46	Viện Sinh vật cảnh	Phó Giám đốc Viện	
63	Nguyễn Đức	Bách	47	Viện Nghiên cứu Vi tảo và Dược mỹ phẩm	Giám đốc Viện	
64	Phí Thị Cẩm	Miền	47	Viện Nghiên cứu Vi tảo và Dược mỹ phẩm	Phó Giám đốc Viện	
65	Nguyễn Đức	Huy	48	Bệnh viện Cây trồng	Giám đốc Bệnh viện Cây trồng	



STT	Họ đệm	Tên	Mã	Đơn vị	Chức vụ hiện tại	Ghi chú
66	Hà Viết	Cường	48	Bệnh viện Cây trồng	Phó Giám đốc Bệnh viện Cây trồng	
67	Vũ Ngọc	Lan	48	Bệnh viện Cây trồng	Phó Giám đốc Bệnh viện Cây trồng	
68	Phạm Phú	Long	49	Viện Nghiên cứu và Phát triển cây dược liệu	Giám đốc Viện	
69	Vũ Ngọc	Thắng	49	Viện Nghiên cứu và Phát triển cây dược liệu	Phó Giám đốc Viện	
70	Hoàng Đăng	Dũng	51	Trung tâm Thực nghiệm và Đào tạo nghề	Giám đốc Trung tâm	
71	Đỗ Văn	Nhạ	52	Trung tâm Tư vấn Khoa học công nghệ tài nguyên MT	Giám đốc Trung tâm	
72	Luyện Hữu	Cử	52	Trung tâm Tư vấn Khoa học công nghệ tài nguyên MT	Phó Giám đốc Trung tâm	
73	Phạm Văn	Hội	53	Trung tâm Sinh thái nông nghiệp	Giám đốc Trung tâm	
74	Nguyễn Thị Thu	Hà	53	Trung tâm Sinh thái nông nghiệp	Phó Giám đốc Trung tâm	
75	Phan Quốc	Hung	57	Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên Đất và Môi trường	Giám đốc Trung tâm	
76	Nguyễn Thế	Bình	57	Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên Đất và Môi trường	Phó Giám đốc Trung tâm	
77	Hoàng	Hiệp	58	Viện Nghiên cứu tăng trưởng xanh	Giám đốc Viện	
78	Ngô Xuân	Nghiễn	59	Viện Nghiên cứu và Phát triển nấm ăn, nấm dược liệu	Giám đốc Viện	
79	Nguyễn Thị Bích	Thùy	59	Viện Nghiên cứu và Phát triển nấm ăn, nấm dược liệu	Phó Giám đốc Viện	
80	Phạm Hồng	Thái	64	TT Nghiên cứu Ong và Nuôi ong nhiệt đới	Giám đốc Trung tâm	
81	Trần Văn	Toàn	64	TT Nghiên cứu Ong và Nuôi ong nhiệt đới	Phó Giám đốc Trung tâm	
82	Trần Nguyễn	Hà	65	Trung tâm Ngoại ngữ và Đào tạo quốc tế	Giám đốc Trung tâm	
83	Ngô Tuấn	Anh	65	Trung tâm Ngoại ngữ và Đào tạo quốc tế	Phó Giám đốc Trung tâm	
84	Ngô Quang	Ước	66	Trung tâm Dạy nghề Cơ Điện và Đào tạo lái xe	Giám đốc Trung tâm	



STT	Họ đệm	Tên	Mã	Đơn vị	Chức vụ hiện tại	Ghi chú
85	Phạm Quang	Dũng	68	Trung tâm Tin học Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Giám đốc Trung tâm	
86	Lê Ngọc	Hương	68	Trung tâm Tin học Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Phó Giám đốc Trung tâm	
87	Ngô Trí	Dương	69	Trung tâm Đào tạo kỹ năng mềm	Giám đốc Trung tâm	
88	Nguyễn Minh	Đức	69	Trung tâm Đào tạo kỹ năng mềm	Phó Giám đốc Trung tâm	

